

Số: **116** /2024/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 08 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 74/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/01/2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa người yêu cầu :

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993, nơi thường trú: P416 - A7, Tập thể P, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1992, nơi thường trú: P416 - A7, Tập thể P, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn T đăng ký kết hôn ngày 31/10/2016 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh H trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu, sau phát sinh mâu thuẫn căng thẳng, do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm và không tìm được tiếng nói chung, không tôn trọng, không quan tâm đến nhau. Hai bên đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 31/8/2023 đến nay. Anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa giải quyết thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn T đều trình bày có 01 con chung là cháu Trần Vũ P (giới tính:Nam), sinh ngày 16/4/2017. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị L trực tiếp nuôi con chung cho đến khi con trưởng thành hoặc cho đến khi có quyết định khác. Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết. Anh Trần Văn T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn T.

- **Về con chung:** Công nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn T để chị Nguyễn Thị L được trực tiếp nuôi con chung là cháu Trần Vũ P (giới tính: Nam), sinh ngày 16/4/2017 cho đến khi con trưởng thành hoặc cho đến khi có quyết định khác. Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Trần Văn T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0019338 ngày 24/01/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Đống Đa, Hà Nội.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Đống Đa;
- Chi cục THADS Q. Đống Đa;
- UBND Nơi đăng ký kết hôn
- Lưu HS, VP.

Vương Thùy Dương